

Bản án số: 40 /2018/HS - ST
Ngày: 14 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mạc Duy Phú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Khởi
2. Ông Nguyễn Thế Hanh

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Tiêu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 14/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/HSST ngày 31/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2018/QĐXXST-HS ngày 01/6/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân D, sinh năm 1990 tại thôn L, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân H và bà Nguyễn Kim A; Tiền án (01): Ngày 06/5/2015, Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, xử phạt 15 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, nộp án phí ngày 01/7/2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2016, chưa chấp hành phần dân sự; tiền sự: Chưa; nhân thân: Ngày 10/02/2017, Công an huyện Thanh Hà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép pháo nổ”, mức phạt: 7.500.000 đồng (nộp tiền phạt ngày 07/3/2017).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/4/2018, tạm giam từ ngày 12/4/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Văn T, sinh ngày 07/01/2000; Trú tại: Thôn N, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1990.

Trú tại: Khu i, thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 09/4/2018, Nguyễn Xuân D đang ở phòng trọ của anh Phạm Văn Q ở khu i, Thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà thì nhận được điện thoại của Trần Văn T hỏi mua ma túy. D đồng ý và hẹn T đến khu vực nhà trọ của anh Q. Sau đó, D mượn anh Q chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 34N7- 23xx đi đến khu vực ngã tư huyện đội, địa phận thôn X, xã K, huyện Thanh Hà, mua được 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá với giá 250.000 đồng của người có tên là T1 (bạn mới quen của D). Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, D về phòng trọ trả xe rồi đi bộ ra cổng bán cho T 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá với giá 300.000 đồng thì bị tổ công tác Công an huyện Thanh Hà kết hợp với Công an thị trấn Thanh Hà phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 gói nilon, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá, mục đích mua để sử dụng; thu giữ trong túi quần phía sau bên phải D đang mặc số tiền 300.000 đồng; thu giữ 01 điện thoại Nokia màu đen (*gắn sim số 09637505xx*) của Nguyễn Xuân D và 01 điện thoại Nokia màu xanh (*gắn sim số 09630069xx*) của Trần Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 255/KLGĐ-PC54 ngày 12/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng ghi thu của Trần Văn T gửi đến giám định có trọng lượng là: 0,067gam là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 28-5-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Nguyễn Xuân D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có thắc mắc gì, đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân D phạm tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D từ 27 - 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 09/4/2018.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng;

- Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,038 gam hêrôin hoàn lại sau giám định. Tịch thu 300.000 đồng, giá trị 02 chiếc điện thoại di động sung quỹ nhà nước .

- Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Luật phí, lệ phí năm 2015. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người làm chứng và lời khai của chính bị cáo ở giai đoạn điều tra, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 09/4/2018, tại Khu i, thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, Nguyễn Xuân D đang bán trái phép 0,067 gam Methamphetamin cho Trần Văn T thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, việc truy tố của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Thanh Hà hoàn toàn có căn cứ, đúng Pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an, gieo rắc cái chết trắng cho cộng đồng và xã hội, ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển bình thường của con người. Mặc dù, Nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng vì mục đích thu lợi bất chính, bị cáo bất chấp sự lên án của xã hội, nghiêm cấm của Pháp luật vẫn mua về để bán kiếm lời. Nhất là trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy nói chung và tội phạm về mua bán trái phép chất ma túy nói riêng trên địa bàn huyện Thanh Hà có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự đã được xóa, thể hiện nhân thân xấu.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, điều kiện kinh tế, nhân thân của bị cáo, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,067 gam Methamphetamin và 300.000 đồng, 02 điện thoại di động.

+ Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền liên quan đến việc mua bán ma túy áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 0,067 gam Methamphetamin, hoàn lại sau giám định chỉ còn 0,043 gam Methamphetamin là vật Nhà nước cấm lưu hành áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

+ Đối với hai chiếc điện thoại di động của bị cáo và T sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy cần phát mại lấy tiền sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Luật phí, lệ phí năm 2015.

[10] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, không xác định được là ai, ở đâu, không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Văn T có hành vi mua trái phép chất ma túy, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Thanh Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với anh Phạm Văn Q cho D mượn xe máy không biết D sử dụng vào việc phạm tội, nên không xử lý về hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106; Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 09/4/2018.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng

4. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Tịch thu 300.000 đồng liên quan đến việc mua bán ma túy mà có sung vào ngân sách Nhà nước,

- Tịch thu giá trị 02 chiếc điện thoại di động sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu cho tiêu hủy số vật chứng hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong vật chứng số 255/KL-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

(Tình trạng vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2018 giữa Công an huyện Thanh Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà)

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà
(khi bản án có hiệu lực pháp luật)
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan,
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mạc Duy Phú